TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ ANH
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HÔI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số 17/2020/HSST
Ngày 23/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ ANH TỈNH HÀ TĨNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Quang Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tiến Thị

2. Ông Nguyễn Văn Thiềm

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Hoài Thanh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Lĩnh, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2020/HSST ngày 08 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2020/QĐXXST-HS ngày 08/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Minh L,** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 10/11/1986; Nơi đăng ký HKTT và chổ ở hiện nay: Thôn P, xã O, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 4/12 Nghề nghiệp: Lái xe; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông: Lương Minh Sâm (đã mất); Con bà: Nguyễn Thị H sinh năm 1965 Mẹ hiện làm ruộng và sống tại Thôn P, xã O, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Vợ: Nguyễn Thị T sinh năm 1986; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Nơi cư trú hiện nay: Thôn P, xã O, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Con có 03 người, lớn tuổi nhất sinh năm 2012, nhỏ tuổi nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/4/2020.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

- **Người bị hại**: Trần Thị C (sinh năm 1929), trú tại thôn Q, xã W (đã chết)

- Đại diện cho gia đình người bị hại: bà Lê Thị Đ sinh năm 1969, trú tại thôn Q, xã W, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. nghề ngiệp: Làm ruộng

(Có mặt).

- Người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng:

Chị Dương Thị X sinh năm 1981, trú tại thôn Q, xã W, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Không (vắng mặt)

Chị Dương Thị J sinh năm 1976, trú tại Tiểu khu 10, tổ dân phố S, phường A, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Không. (vắng mặt)

Ông Nguyễn Tiến G sinh năm 1956 trú tại thôn Q, xã W, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Hưu trí (vắng mặt)

Cháu Nguyễn Thị Cẩm F sinh năm 2003 Tiểu khu 10, tổ dân phố S, phường A, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: học sinh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 24/02/2020, Lương Minh L điều khiển xe ô tô loại 4 chổ nhãn hiệu KIA CERATO, màu trắng, biển kiểm soát 38A–241.41 đi từ nhà mình ở Thôn P, xã O, huyện Kỳ Anh đến nhà của chị Dương Thị X (sinh năm 1981, ở thôn Q, xã W) để chở người nhà chị X đi chơi. Quá trình di chuyển thì L đi theo đường lên Ủy ban nhân dân xã W, huyện K rồi rẽ trái đi theo đường liên xã V đi W, khi đến nhà của chị X, L dừng xe trên đường liên xã hướng V – W ở phía trước cửa nhà của chị X để đợi. Sau người nhà của chị X lên xe thì bà Trần Thị C (sinh năm 1929, trú tại thôn Q, xã W) đi bộ trên đường liên xã hướng từ W đi V đến đứng tại cửa trước bên phụ nói chuyện với mọi người trên xe được một lúc rồi bà C tiếp tục đi bộ trên đường liên xã phía bên phải hướng đi V. Lúc này L điều khiển xe tiến lên phía trước rồi chuyển sang số lùi để lùi xe, do không quan sát gương chiếu hậu bên phải và hệ thống camera lùi nên khi L lùi xe được khoảng 08m thì phần thân xe bên phải xe ô tô của L va chạm với bà C làm bà C ngã xuống đường, bánh trước bên phải xe ô tô của L cán qua chân của bà C. Lúc này, chị Dương Thị X đang đứng trước cửa nhà thấy vậy chạy ra hô hoán thì L mới biết đã gây ra tai nạn nên dừng xe lại. Sau đó L xuống xe cùng với người dân dùng gậy làm đòn bẩy nâng bánh trước lên rồi đưa bà C ra ở lề đường, nhưng do vết thương quá nặng nên bà C chết tại chổ. Khi biết bà C đã chết L đến Công an huyện Kỳ Anh để đầu thú.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường vụ tai nạn giao thông được xác định là đường liên xã W – V thuộc địa phận thôn Q, xã W, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Lòng đường rộng 3,5 mét, mặt đường rải nhựa, mấp mô, ổ gà. Trên hiện trường xác định vị trí xe ô tô biển kiểm soát 38A -241.41 là vị trí số 1; vết máu là vị trí số 2.

Lấy tâm ngõ vào nhà anh Dương Văn B địa phận thôn Q, xã W, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh làm mốc cố định. Lấy mép đường bên phải hướng đi quốc lộ 1A vào thôn Hà Phong, xã W, huyện Kỳ Anh làm trục cố định.

Đo vuông góc với trục cố định qua mốc cố định 1,7 mét theo hướng từ thôn Hà Phong, xã W ra quốc lộ 1A 1,7 mét là tâm trục bánh sau bên lái xe ô tô biển kiểm soát 38A-241.41. Xe ô tô biển kiểm soát 38A-241.41 nằm đầu xe hướng ra quốc lộ 1A, đuôi xe hướng về thôn Hà Phong, xã W.

Đo từ tâm trục bánh trước bên lái xe ô tô biển kiểm soát 38A-241.41 vào trục cố định là 0,5 mét, đo từ tâm trục bánh sau bên lái vào trục cố định là 0,8 mét.

Đo từ tâm trục bánh trước bên lái xe ô tô biển kiểm soát 38A-241.41 theo hướng từ quốc lộ 1A về thôn Hà Phong, xã W 0,6 mét là tâm vết máu. Vết máu có kích thước 1,2cm x 1,6cm. Đo từ tâm vết máu vào trục cố định là 2,2 mét.

Kết quả khám nghiệm tử thi: Tử thi được xác định là bà Trần Thị C sinh năm 1929 trú tại thôn Q, xã W, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh

Các dấu vết: Gãy xương đùi phải, gãy xương cẳng chân phải.

Tại bản kết luận giám định số 40/PC09 ngày 12 tháng 3 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận nguyên nhân chết của bà Trần Thị C là đa chấn thương.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô biển kiểm soát 38A – 241.41

Tại mặt ngoài chắn bùn phía trước, bánh trước bên phụ có vết mô, bộ phận cơ thể người bám dính, kích thước 1cm x 0,5 cm, cách mép ngoài chắn bùn 22cm, cách mặt đất 60cm.

Tại mặt ngoài chắn bùn phía sau của bánh trước bên phụ có dính chất bẩn màu nâu, màu đỏ (nghi là máu) có kích thước là 10cm x 6 cm, tâm cách mép ngoài chắn bùn 26cm, cách mặt đất 25 cm

Tại khung gầm xe ngày cửa lên xuống phía trước bên phụ xe có dấu vết móp kim loại, mất sơn trên diện 6cm x 5cm; chiều hướng từ dưới lên, tâm cách mặt đất 23cm, cách điểm đầu nối khung gầm phía trước 54cm.

Kết quả trích xuất camera hành trình của xe ô tô biển kiểm soát 38A – 241.41, phản ánh: Lúc 08 giờ 58 phút 49 giây xảy ra va chạm giữa xe ô tô với bà Trần Thị C, lúc này xe vẫn tiếp tục lùi, lúc 08 giờ 59 phút 00 giây thì xe ô tô tiến lên đến 08 giờ 59 phút 04 giây thì xe dừng hẳn

Quá trình điều tra Lương Minh L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu.

Về vật chứng đã thu giữ: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã tạm giữ 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu KIA CERATO màu trắng, biển kiểm soát 38A-241.41 (đã qua sử dụng); 01 (một) giấy phép và hồ sơ lái xe của Lương Minh L ; 01 (một) thẻ nhớ bên trong chứa video của Camera hành trình liên quan đến vụ tai nạn; 01 (một) Camera hành trình bên trong chứa thẻ nhớ.

Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 38A – 241.41 là phương tiện liên quan trực tiếp đến vụ tai nạn, quá trình điều tra xét thấy hành vi của bị can phạm tội với lỗi vô ý nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh đã trả lại phương tiện trên cho chủ sở hữu.

Còn 01 (một) giấy phép và hồ sơ lái xe của Lương Minh L ; 01 (một) thẻ nhớ bên trong chứa vi deo của Camera hành trình liên quan đến vụ tai nạn; 01 (một) Camera hành trình bên trong chứa thẻ nhớ chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Gia đình nạn nhân Trần Thị C yêu cầu bị can Lương Minh L đền bù số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng), bị can Lương Minh L đã đền bù đầy đủ, đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKSKA ngày 08 tháng 6 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh để xét xử đối với bị cáo Lương Minh L về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lương Minh L từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo (thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng)

- *Về hình phạt bổ sung*: Không

- *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng các điểm a, b khoản 3 Điều106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị trả lại cho bị cáo giấy phép và hồ sơ lái xe mang tên Lương Minh L; 01 (một) Camera hành trình bên trong chứa thẻ nhớ.

Bị cáo, đại diện gia đình người bị hại không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát. Đại diện gia đình bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: *Bị cáo xét thấy hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình. Vậy mong hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.*

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].Về chứng cứ và tội danh: Căn cứ vào các tài liệu biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y, biên bản định giá tài sản, lời khai của bị cáo, người làm chứng, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa có đủ căn cứ để khẳng định hành vi lùi xe không đảm bảo an toàn gây hậu quả chết người của bị cáo Lương Minh L đã vi phạm quy tắc tham gia giao thông đường bộ quy định tại khoản 1 Điều 16 Luật giao thông đường bộ và điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm và gây tổn hại đến tính mạng của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an, gây búc xúc trong quần chúng nhân dân. Do đó Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải có một hình phạt đủ nghiêm để răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, gồm: Tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bố đẻ là người được tặng thưởng Huân chương kháng chiến được hưởng chế độ bệnh binh, tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo nên Hội đồng xét xử xét thấy chưa cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam cách ly bị can ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng nguyên tắc nhân đạo của pháp luật để khoan hồng đối với bị cáo, chỉ xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương giám sát giáo dục như lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp, tương xứng với tội phạm đã phạm phải, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[4]. Về dân sự: Trong quá trình điều tra, đại diện gia đình nạn nhân có đơn yêu cầu bị cáo Lương Minh L đền bù số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng), bản thân bị cáo đã đền bù đầy đủ. Tại phiên tòa ngày hôm nay, đại diện gia đình nạn nhân không có yêu cầu gì bổ sung nên miễn xét.

[7]. Về vật chứng: trả lại cho bị cáo giấy phép và hồ sơ lái xe mang tên Lương Minh L; 01 (một) Camera hành trình bên trong chứa thẻ nhớ.

[8] Về án phí: buộc bị cáo Lương Minh L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định tại Khoản 1 Điều 331 Bộ luật Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Các điểm a, b khoản 3 Điều 106, Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, điểm d khoản 1 Điều 12, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Tuyên bố: Bị cáo Lương Minh L phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Lương Minh L 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lương Minh L cho Ủy ban nhân xã W, huyện Kỳ Anh quản lý giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự

Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo giấy phép và hồ sơ lái xe mang tên Lương Minh L; 01 (một) Camera hành trình bên trong chứa thẻ nhớ.

Về hình phạt bổ sung: Không.

Về dân sự: Không

Về án phí: Bị cáo Lương Minh L phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lương Minh L, đại diện gia đình người bị hại bà Lê Thị Đức, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo Lương Minh L;
- Đại diện gia đình người bị hại;
- VKSND huyện Kỳ Anh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Anh;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an huyện Kỳ Anh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Dũng